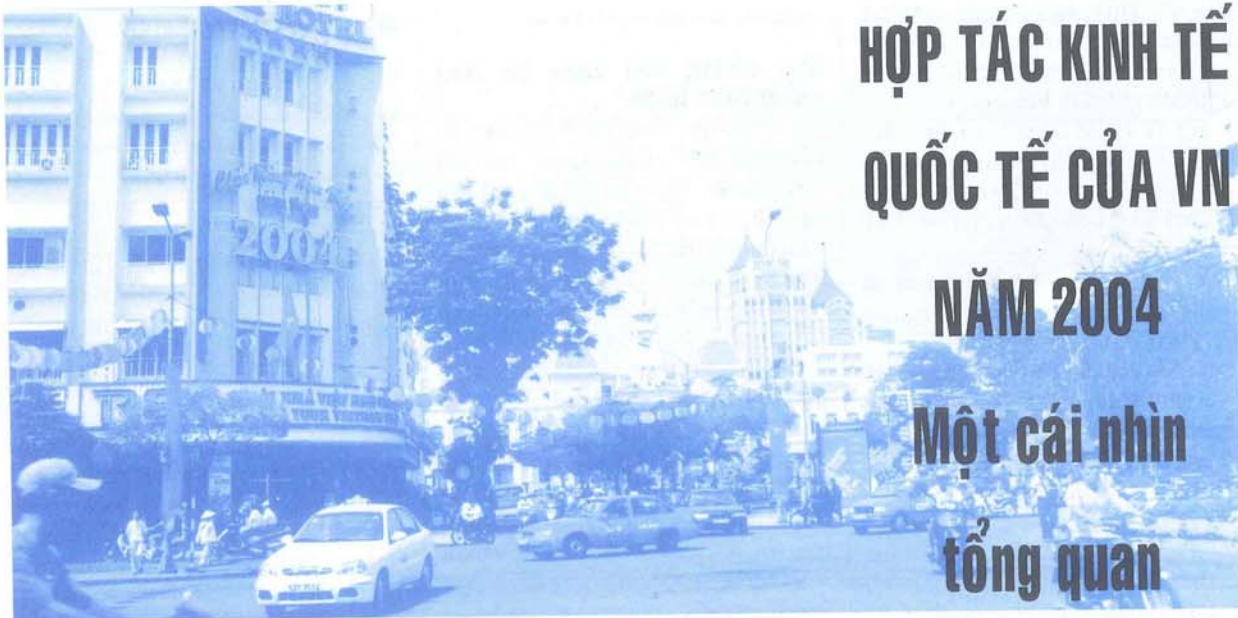




Ảnh Hòa Tấn

# HỢP TÁC KINH TẾ QUỐC TẾ CỦA VN

## NĂM 2004

### Một cái nhìn tổng quan

GS.TS. HOÀNG THỊ CHÍNH

Những ngày cuối cùng của năm con Khỉ đã qua để lại trong lòng mỗi người dân VN bao cảm xúc. Nhớ lại những khó khăn dồn dập đến từ đầu năm: nào là dịch cúm gà, nào là rét đậm, nào là hạn hán, nào là giá tăng, nào là thế giới có biết bao nhiêu biến động... Tất cả đã tác động không nhỏ đến nền kinh tế nước nhà. Ấy vậy mà những thông tin cuối cùng lấy từ các cơ quan hữu trách về các chỉ tiêu kinh tế của VN vẫn khá là khả quan: Tốc độ tăng trưởng GDP đạt 7,7% là mức cao nhất trong 7 năm qua, chỉ đứng thứ nhì sau Trung Quốc trong khu vực; chỉ số giá cả tiêu dùng được kìm giữ ở mức 9,5%; xuất khẩu, đầu tư đều tăng trưởng ngoạn mục... Góp phần làm nên những kết quả chung đó phải kể đến sự hoạt động sôi nổi trong lĩnh vực hợp tác kinh tế quốc tế của VN năm qua.

#### Từ những cuộc viếng thăm cao cấp của các nước trên thế giới

Có thể nói 2004 là năm có rất nhiều quan chức lãnh đạo cao cấp của các nước trên thế giới đến thăm và tìm cơ hội làm ăn với nước ta. Mở màn là cuộc viếng thăm cấp cao chính thức đầu tiên của nhà vua Thụy Điển Carl XVI Gustaf tới VN sau 35 năm hai nước thiết lập quan hệ ngoại giao. Vốn là một nước Bắc Âu luôn đồng cảm và

chia sẻ những khó khăn với nhân dân VN trong suốt những năm chống Mỹ cứu nước, hiện Thụy Điển cũng là nước đóng góp nhiều cho công cuộc phát triển kinh tế ở VN (ODA không hoàn lại của Thụy Điển cho VN là 2,5 tỷ USD, thuộc hàng ngũ những nước đứng đầu trong hỗ trợ phát triển chính thức cho VN). Cuộc viếng thăm lịch sử này đã để lại trong lòng vua Thụy Điển và hoàng hậu những ấn tượng tốt đẹp về một đất nước VN xinh đẹp, hiền hòa và mến khách.

Với cuộc Hội thảo "Thụy Điển - thị trường tương lai của VN", các doanh nghiệp VN có dịp trao đổi, tìm hiểu để thâm nhập vào một thị trường xa xôi nhưng tiềm năng này. Những lĩnh vực mà Thụy Điển có lợi thế để đầu tư vào VN theo các chương trình triển khai là điện thoại di động 3G; tăng cường về công nghệ thông tin; tham gia vào các dự án chính phủ điện tử... Để biến những cam kết thành hiện thực, một sự kiện kinh tế văn hóa lớn nhất trong quan hệ hai nước từ trước đến nay được thể hiện trong "Ngày VN tại Thụy Điển" đã được tổ chức long trọng vào đầu tháng 11. Mục đích của hoạt động trên là nhằm quảng bá một cách đầy đủ nhất về hình ảnh VN đến công chúng và cộng đồng doanh nghiệp Thụy Điển. Chính vì thế mà nội dung của tuần lễ hội diễn ra rất

phong phú, bao gồm kinh tế, thương mại, du lịch, lễ hội văn hóa, ẩm thực, biểu diễn nghệ thuật... nhưng quan trọng nhất vẫn là cuộc hội thảo "Các cơ hội đầu tư của doanh nghiệp Thụy Điển tại VN" gồm 200 nhà lãnh đạo các doanh nghiệp lớn của Thụy Điển tham dự, đặt nền móng thâm nhập vào thị trường tiềm năng VN.

Tiếp đến là phái đoàn doanh nghiệp Mỹ thuộc Hội đồng kinh doanh Mỹ-ASEAN do chủ tịch Ernest Bower dẫn đầu. Sau khi tìm hiểu cơ hội đầu tư vào VN, phía Mỹ tuyên bố sẽ trở thành nhà đầu tư số 1 của VN trong 5 năm tới... Những lĩnh vực mà các nhà đầu tư Mỹ quan tâm là công nghệ thông tin, tài chính, sản xuất chế biến (nhất là ở cấp địa phương) và xây dựng cơ sở hạ tầng. Quan hệ kinh tế Việt - Mỹ trong năm qua còn được thể hiện giữa các cấp địa phương với nhau như: TP.HCM với bang Washington, TP.HCM với bang Texas... Người VN hẳn khó có thể quên được hình ảnh một thống đốc bang lại sẵn sàng đeo tạp dề như một đầu bếp thực thụ để quảng bá cho món khoai tây chiên và táo tươi của Mỹ tại thị trường VN. Đúng là một kiểu quảng cáo độc đáo. Quan chức cũng phải biết làm tiếp thị! Đó chính là Thống đốc bang Washington nhân dịp ông đến thăm TP.HCM vào tháng 9. Hiện bang này

đang dần dần trong các bang ở Mỹ về kim ngạch xuất khẩu vào VN. Đặc biệt, sau 30 năm chuyến bay đầu tiên nối thành phố San Francisco của Hoa Kỳ với TP.HCM đã mở ra một cơ hội làm ăn mới giữa hai thành phố năng động, góp phần thúc đẩy mối quan hệ giữa hai nước trên nhiều lĩnh vực kinh tế, văn hóa...

Vào đầu tháng 4, một đoàn doanh nhân gồm 25 doanh nghiệp hàng đầu của Phần Lan như Nokia, Wartsila, Instrumentarium... đã tháp tùng bà Bộ trưởng Bộ ngoại thương và phát triển đến VN để tìm hiểu thị trường và cơ hội đầu tư. Kết thúc chuyến thăm, đại diện Chính phủ Phần Lan hứa sẽ cung cấp các khoản tín dụng ưu đãi cho các doanh nghiệp VN để họ có thể mua các thiết bị từ Phần Lan nhằm đầu tư, phục vụ cho nhu cầu phát triển.

Rồi đến Chủ tịch quốc hội Hungary cũng đến thăm VN. Trong bài phát biểu của mình, ông cho rằng Hungary coi VN là đối tác quan trọng nhất ở Đông Nam Á và tình nguyện làm cầu nối cho VN với EU. Ngoài các quan chức cao cấp ở châu Âu, châu Mỹ, các nước châu Phi xa xôi cũng không bỏ qua cơ hội để đến VN. Đó là các cuộc viếng thăm của Tổng thống Burkina Faso vào tháng 4; của Tổng thống Tanzania vào tháng 12... Với dân số đông, nền kinh tế chưa phát triển, châu Phi sẽ là thị trường hấp dẫn cho những mặt hàng nông sản, những sản phẩm tiêu dùng thâm dụng lao động của VN...

Không chỉ các vị lãnh đạo cao cấp của các nước trên thế giới đến VN mà 2004 cũng là năm mà các vị lãnh đạo của ta liên tục ra nước ngoài để củng cố, phát triển và tìm kiếm cơ hội làm ăn có lợi đôi bên. Đó là các cuộc viếng thăm của Tổng bí thư Nông Đức Mạnh đến một loạt các nước châu Âu vào tháng 3; của Chủ tịch nước Trần Đức Lương đến các nước Nam Á vào tháng 3, các nước Nam Mỹ vào tháng 11; của Thủ tướng Phan Văn Khải đến Trung Quốc vào tháng 5; của Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Văn An đến Hàn Quốc vào tháng 7... Đặc biệt trong năm qua, VN đã tham gia tích cực vào 2 diễn đàn lớn là Hội nghị thượng đỉnh lần thứ 12 của APEC vào tháng 11 ở Chi Lê và Hội nghị thượng đỉnh lần thứ 10 của

ASEAN vào tháng 12 ở Lào.

### **Đến những mối quan hệ láng giềng thân thiện**

Năm qua cũng đánh dấu một sự tiến bộ hơn trong quan hệ với Kampuchea. Ngay từ đầu năm, tại Hội nghị Bộ trưởng của các nước ASEAN diễn ra ở TP.HCM, hai bên đã ký biên bản thỏa thuận về việc VN sẽ đẩy mạnh bán điện cho Kampuchea và sẽ xây dựng 1 đập thủy điện thứ 5 trên sông Sesanehai; lập đội tuần tra chung trên biển để chống lại nạn hải tặc hiện đang diễn biến khá nghiêm trọng... Gần cuối năm, không khí làm ăn giữa hai nước càng trở nên sôi động. Vào trung tuần tháng 9, tại Hội nghị hợp tác phát triển các tỉnh biên giới VN- Kampuchea, hai bên đã thông qua Thông cáo chung về hợp tác giữa các tỉnh biên giới. Tại Hội nghị đường sắt các nước ASEAN lần thứ 26, một tuyến đường sắt nối liền Thủ đô Phnôm Pênh với Lộc Ninh dài 305 km sẽ được khởi công trong nay mai. Từ 18-22.12, tại trung tâm Hội chợ quốc tế Mondial thủ đô Phnôm Pênh đã diễn ra Hội chợ "Hàng VN chất lượng cao và xuất khẩu", với 250 gian hàng, 150 doanh nghiệp VN đã trưng bày và giới thiệu các sản phẩm của mình đến với người tiêu dùng Kampuchea.

Tại Hội thảo "Cơ hội đầu tư và kinh doanh tại Lào" vào tháng 5 diễn ra ở TP.HCM, Phó thủ tướng Lào cho biết Chính phủ nước này sẽ dành những khoản ưu đãi đặc biệt cho các dự án của các doanh nghiệp VN. Cụ thể thời gian miễn thuế sẽ kéo dài 7-10 năm (theo ngành nghề); hàng VN sản xuất tại Lào sẽ được hưởng những ưu đãi đặc biệt của 30 nước với mức thuế suất chỉ là 0-5%; Dự án nhà máy nhựa trị giá hơn 1,3 triệu USD do Công ty nhựa Sài Gòn làm chủ đầu tư đã khởi công xây dựng ở Lào để vào thị trường Thái Lan sẽ có lợi hơn là sản xuất tại VN. Hiện VN đã có trên 30 dự án đầu tư tại Lào với tổng số vốn là hơn 20 triệu USD. Một số lĩnh vực hoạt động khá hiệu quả ở Lào trong thời gian qua như chế biến gỗ, sản xuất thuốc chữa bệnh, sản xuất nông nghiệp... Những lĩnh vực mà Chính phủ Lào đang quan tâm và kêu gọi đầu tư là các ngành khai thác khoáng sản,

điện, chế biến nông lâm sản, du lịch...

Với 2 cuộc viếng thăm của hai vị Thủ tướng (Phan Văn Khải vào tháng 5 và Ôn Gia Bảo vào tháng 10), quan hệ VN - Trung Quốc trong năm qua càng được củng cố và phát triển. Trung Quốc đã trở thành một trong 3 bạn hàng buôn bán lớn nhất của VN. Kim ngạch xuất nhập khẩu năm 2004 đã đạt trên 5 tỷ USD. Với thị trường tiềm năng này, mục tiêu đưa kim ngạch xuất nhập khẩu 2 chiều đạt 10 tỷ vào năm 2010 là có cơ sở để trở thành hiện thực. Trong đó, buôn bán trực tiếp giữa các tỉnh biên giới là rất quan trọng. Một vùng kinh tế động lực VN-Trung Quốc đã hình thành bao gồm 4 tỉnh của VN là Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh, Lào Cai và 1 tỉnh của Trung Quốc là Vân Nam. Chỉ tính riêng khu vực này kim ngạch buôn bán 2 chiều đã chiếm trên 10% trong tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của 2 nước.

Một hình thức mới trong quan hệ hợp tác giữa VN và Thái Lan chính là tổ chức cuộc họp liên nội các từ đầu năm (vào tháng 2) ở 2 địa điểm của 2 nước (ở Đà Nẵng của VN và ở tỉnh Nakhon Phanom của Thái Lan). Thành phần của cuộc họp này là các Thủ tướng, các Phó thủ tướng, các quan chức của 2 chính phủ bàn về sự hợp tác trên mọi mặt, từ kinh tế đến an ninh chính trị quốc phòng và văn hóa xã hội. Kết quả là 10 văn kiện đã được ký kết liên quan đến những vấn đề như: miễn thị thực cho người mang hộ chiếu công vụ; hợp tác về kỹ thuật, về giáo dục, về y tế, về chống tội phạm; hợp đồng khung về hợp tác kinh tế, vận tải đường bộ; vệ sinh và kiểm dịch thực vật; về khoa học công nghệ... Có thể nói tổ chức cuộc họp liên nội các kiểu như vậy là một hình thức liên kết hay, quy tụ được nhiều người tham gia và phạm vi hợp tác là đa diện. Cần nhân rộng hình thức này với các nước láng giềng khác.

### **Tổ chức thành công ASEM-5**

Trong 2 ngày 8 và 9 tháng 10 tại Hà Nội đã diễn ra Hội nghị cấp cao Á-Âu lần thứ 5 (ASEM-5). Đây là bước ngoặt lớn thúc đẩy quan hệ hợp tác Á-Âu sang một giai đoạn mới, giai đoạn mà trên thế giới đang có rất nhiều biến

đối tác động trực tiếp đến đời sống kinh tế - chính trị - xã hội của mỗi quốc gia ở cả 2 châu lục, cần phải hợp tác chặt chẽ hơn, sâu rộng hơn. Với chủ đề "Tiến tới quan hệ đối tác Á-Au sống động và thực chất hơn", nước chủ nhà VN đã chủ động đề xuất sáng kiến ra Tuyên bố về quan hệ hợp tác kinh tế Á- Au chặt chẽ hơn; Tuyên bố về duy trì đối thoại giữa các nền văn hoá và văn minh trong bối cảnh toàn cầu hoá. Trước đó, cùng với các nước thành viên khác, VN đã tổ chức kết nạp 10 thành viên mới vào ASEM. Bên lề Hội nghị, VN đã tổ chức thành công Diễn đàn doanh nghiệp ASEM lần thứ 9, tạo điều kiện để lãnh đạo các thành viên ASEAN gặp gỡ đối thoại với các nhà doanh nghiệp ở cả 2 châu lục. Nhân dịp đi dự Hội nghị, nhiều nguyên thủ quốc gia như Tổng thống Pháp, Thủ tướng Đức, Thủ tướng Nhật, Thủ tướng Trung Quốc, Tổng thống Hàn Quốc... đã kết hợp thăm viếng VN để mở rộng quan hệ, thắt chặt sự hợp tác. Phía VN cũng tranh thủ thời cơ này để xúc tiến mạnh hơn mối quan hệ đó. Kết quả là VN đã ký được nhiều thỏa ước về hợp tác và bảo trợ cùng nhiều dự án và khế ước trị giá gần 2 tỷ USD. Với những sáng kiến như "Ứng dụng công nghệ thông tin trong phát triển nguồn nhân lực và nâng cao năng lực"; "Hội thảo ASEM về kiểm dịch trong ngăn ngừa dịch bệnh truyền nhiễm"; và "Hội thảo ASEM về hợp tác Á- Au trong công nghệ sạch" mà nước chủ nhà đưa ra cùng với một sự chuẩn bị chu đáo, cách tổ chức khoa học... đã làm cho các nước thành viên của ASEM đánh giá cao năng lực, tính chủ động và thiện chí hợp tác cao của VN. Hội nghị ASEM-5 được đánh giá là thành công tốt đẹp. Nhiều báo chí nước ngoài viết về Hội nghị này và cho rằng uy tín của VN đã được nâng lên trên trường quốc tế. Đúng vậy, thông qua ASEM-5, VN muốn gửi đến bạn bè Á- Au một thông điệp về một VN đổi mới, ổn định, chủ động hội nhập quốc tế và khu vực.

### Những kết quả cụ thể đã đạt được

**Về xuất khẩu:** Đạt mức cao nhất từ trước đến nay là khoảng 26 tỷ USD, tăng 29% so với năm 2003, là mức tăng trưởng cao nhất trong 3 năm qua.

Đặc biệt năm nay, ngoài 4 mặt hàng truyền thống là dầu thô, dệt may, thủy sản và giày da thì 2 mặt hàng mới nữa tham gia vào "Câu lạc bộ 1 tỷ USD" là sản phẩm gỗ và điện tử, linh kiện máy tính. Số dư xuất khẩu năm nay tăng khá là do lượng hàng xuất khẩu tăng mạnh ở cả 3 nhóm hàng: nông sản, nhiên liệu- khoáng sản và hàng công nghiệp. Không những lượng tăng mà giá xuất khẩu 1 số mặt hàng cũng tăng. Theo tính toán của Bộ thương mại thì đóng góp về lượng để làm tăng xuất khẩu là khoảng 4 tỷ USD, chiếm 67%, còn đóng góp về giá là khoảng 2 tỷ USD, chiếm 33%. Kinh tế thế giới năm qua có tốc độ tăng trưởng khá cao, ước tính trên 4%, kích cầu tiêu dùng cũng tác động thuận lợi đến xuất khẩu của các nước, trong đó có VN. Tuy nhiên, cơ cấu hàng xuất khẩu của VN chưa có những chuyển biến tích cực, tỷ trọng các mặt hàng là sản phẩm nông nghiệp và các nguyên liệu thô còn cao. Một số mặt hàng như thủy sản, giày dép, thủ công mỹ nghệ năm qua lại có kim ngạch xuất khẩu giảm sút.

### Về đầu tư trực tiếp nước ngoài

(FDI): Cũng có bước tăng khá mạnh, đạt 4,1 tỷ USD, cao nhất trong 7 năm qua, là 1 trong 4 nước thu hút FDI cao nhất ở khu vực Đông Nam Á (gồm VN, Brunei, Singapore và Thái Lan). Theo đánh giá của các đối tác thì đầu tư trực tiếp nước ngoài vào VN tăng khá vì an ninh chính trị vào loại ổn định nhất trong khu vực; tốc độ tăng trưởng cao thứ nhì sau Trung Quốc; và VN lại đang tập trung cao độ vào các vấn đề liên quan đến thương mại, đầu tư để quyết tâm gia nhập WTO vào cuối năm 2005. Tất cả đã tạo ra một mặt bằng đầu tư khá hấp dẫn đối với các nhà đầu tư nước ngoài. Hơn nữa, trong số hơn 4 tỷ USD FDI thì đã có khoảng 1,8 tỷ USD của 400 dự án đang hoạt động xin tăng vốn. Điều này chứng tỏ nhiều nhà đầu tư đã tin tưởng và tăng cường mở rộng quy mô đầu tư. Tuy nhiên để gia tăng hơn nữa FDI vào VN vẫn cần phải giải quyết một loạt các vấn đề như: tiếp tục tạo môi trường thể chế ổn định và nhất quán; tạo sân chơi bình đẳng cho tất cả các nhà đầu tư; rút ngắn thời gian đăng ký doanh nghiệp; quảng bá thông tin về chính sách đầu tư cho người nước

ngoài nắm bắt...

**Về viện trợ phát triển chính thức (ODA):** Các nhà tài trợ đã cam kết hỗ trợ 3,4 tỷ USD cho VN vào năm 2005, tức là tăng 600 triệu USD so với mức cam kết cho năm 2004. Đây cũng là mức cao nhất kể từ khi Chính phủ các nước và các tổ chức tài chính - tiền tệ quốc tế nối lại ODA cho VN từ năm 1993 đến nay. Sự gia tăng đáng kể ODA vào VN trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế thế giới chứng tỏ các nhà tài trợ đã tin vào những chính sách cải cách kinh tế - xã hội của VN. Tuy nhiên, phải làm sao sử dụng có hiệu quả nguồn ODA mới là quan trọng. Cần đầu tư nhiều hơn nữa vào các lĩnh vực xã hội như y tế, giáo dục, giảm nghèo, tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, đấu tranh tích cực hơn nữa với tệ nạn tham nhũng...

**Về phát triển du lịch:** Trong năm 2004 đã có 2,9 triệu lượt khách đến VN, tức tăng hơn 20% so với năm 2003. Việc bỏ visa cho du khách Nhật, Hàn Quốc trong năm qua đã góp phần làm gia tăng lượng du khách đến từ 2 nước này. Chính vì vậy mà những nước có du khách đến VN nhiều nhất trong năm qua là Hàn Quốc, Nhật Bản, Mỹ, Đài Loan. Lượng du khách tăng chứng tỏ ngành du lịch đã được phục hồi sau SAR và dịch cúm gà. Tuy nhiên, so với các nước trong khu vực thì lượng du khách đến VN còn quá ít do thông tin về du lịch VN còn khó tìm kiếm; chưa có sự liên kết giữa các khâu, cách thức tổ chức thiếu tính chuyên nghiệp; sản phẩm du lịch còn nghèo về chủng loại, thiếu tính đa dạng...mặc dù VN rất có tiềm năng về ngành kinh tế mũi nhọn này.

**Về thu hút kiều hối:** Cũng là một thành công đáng ghi nhận trong công tác đối ngoại của VN năm qua. Với số tiền bà con kiều bào gửi về đạt trên 3 tỷ USD (năm 2003 là 2,6 tỷ USD) sẽ là nguồn vốn đáng quý bổ sung vào nguồn tài chính vốn hạn hẹp của nước nhà, một nguồn vốn mà không cần phải trả cả vốn lẫn lãi. Các chính sách của Chính phủ ngày càng thông thoáng hơn, nhất là đối với Việt kiều từ khi thực hiện Nghị quyết 36 của Bộ chính trị làm bà con ta sống ở nước ngoài ngày càng muốn hướng về quê hương để tìm kiếm cơ hội đầu tư làm

ăn. Nếu chính sách của ta cởi mở hơn nữa, một số quy định sớm đi vào cuộc sống thì với hơn 3 triệu dân đang sống ở nước ngoài sẽ có nhiều đóng góp to lớn hơn cho đất nước, nhất là có thể khai thác được nguồn chất xám của đội ngũ lao động này.

**Về xuất khẩu lao động:** Cả nước đã đưa được 67.000 người lao động đi làm việc ở nước ngoài trong năm 2004, tức là tăng 10,5% so với năm 2003. Thu hút nhiều lao động nhất vẫn là các thị trường Đài Loan, Malaysia, Hàn Quốc và Nhật Bản. Chỉ tính riêng 4 thị trường này đã chiếm 89,5% trong tổng số lao động VN đi ra nước ngoài làm việc năm 2004. Đặc biệt trong năm qua, từ tháng 8 trở đi, với Chương trình xuất khẩu lao động VN theo Luật cấp phép lao động mới của Chính phủ Hàn Quốc đã mở ra cơ hội làm ăn mới cho lao động VN. Với Chương trình này, người lao động chỉ phải đóng 699 USD để trang trải vé máy bay và các khoản chi phí ban đầu, nhưng được làm việc ở Hàn Quốc tối đa 3 năm với mức lương khá hấp dẫn: 1.000 USD/tháng. Không những thế, người lao động còn được cấp thẻ căn cước và được hưởng mọi quyền lợi như một người bản xứ thực sự trong suốt thời gian làm việc ở Hàn Quốc. Tất nhiên, để đạt được những quyền lợi trên đây, người lao động phải đáp ứng được yêu cầu của các nhà tuyển dụng. Đó vẫn là một khâu yếu trong công tác chuẩn bị lực lượng lao động của VN để đưa ra nước ngoài. Bên cạnh đó, hiện tượng người lao động VN bỏ trốn, vi phạm hợp đồng ở nhiều thị trường vẫn là nỗi bức xúc trong xuất khẩu lao động của VN năm qua.

**Về tiến trình VN gia nhập WTO:** Trong năm 2004, VN đã trải qua 2 vòng đàm phán để gia nhập WTO. Đó là vòng đàm phán thứ 8 vào tháng 6 và vòng đàm phán thứ 9 vào tháng 12. Bên cạnh đó, VN cũng đã tiến hành đàm phán song phương với một số thành viên như Chile, Cuba, Braxin, Acentina, EU. Đặc biệt là việc kết thúc đàm phán với EU được đánh giá cao về những thành công của nó. Tại vòng đàm phán này, phía EU đã chấp nhận VN là nước có nền kinh tế phát triển thấp đang trong quá trình chuyển đổi và đồng ý để VN kéo dài việc trợ

cấp đối với sản phẩm nông nghiệp trong 3 năm đầu tiên sau khi gia nhập WTO. Theo đánh giá của ông Trương Đình Tuyển, Bộ trưởng Bộ thương mại thì "việc kết thúc đàm phán với EU đã làm cho mục tiêu gia nhập WTO của chúng ta vào năm 2005 đã trở nên rõ hơn". Tuy nhiên, phía trước vẫn còn nhiều vấn đề gian nan vì còn phải đàm phán song phương với một số thành viên quan trọng như Mỹ, Nhật, Trung Quốc... Ngay cả với Mỹ, mặc dù đã có Hiệp định thương mại Việt-Mỹ (BTA) nhưng phía Mỹ vẫn còn muốn nhiều hơn cả BTA, tức là muốn thông qua WTO để rút ngắn thời gian hơn nữa trong việc mở cửa thị trường với VN.

#### Và triển vọng năm 2005

Năm 2005 là năm cuối cùng trong Kế hoạch 5 năm 2001-2005 cần phải có những bước đột phá thì mục tiêu đặt ra của Chính phủ mới đạt được. Đó là tốc độ tăng trưởng GDP phải đạt 8,5%. Đây quả là một chỉ tiêu khá cao so với những gì ta đã đạt được trong các năm gần đây. Tuy nhiên, nếu có sự quyết tâm cao độ của Chính phủ Trung ương, các ban ngành, các địa phương và mỗi người dân thì chỉ tiêu trên vẫn có thể trở thành hiện thực bởi vì nó nằm trong tiềm năng của chúng ta. Nhưng để khai thác tiềm năng đó cần phải giải quyết đồng bộ nhiều vấn đề. Riêng ở lĩnh vực hợp tác quốc tế cần phải gấp rút sửa đổi, hoàn chỉnh hệ thống luật pháp cho phù hợp với yêu cầu của WTO, đặc biệt chú ý đến lĩnh vực khai minh bạch của các chính sách có liên quan đến kinh tế quốc tế và quan trọng nhất vẫn là không ngừng nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp. Cần lưu ý rằng càng hội nhập, nền kinh tế càng nhạy cảm cao trước những biến động của thế giới.

Khó có thể dự báo được điều gì sẽ xảy ra trước tất cả những diễn biến hết sức phức tạp về chính trị, kinh tế, xã hội, môi trường trên thế giới hiện nay. Tuy nhiên cứ theo logic mà suy luận thì cũng có thể đưa ra vài dự đoán sau: Thứ nhất, tốc độ tăng trưởng kinh tế của thế giới trong năm 2005 sẽ giảm do kinh tế Mỹ- nền kinh tế lớn nhất toàn cầu đang phải đối đầu với bao nỗi khó khăn: ngân sách thâm hụt nặng nề, nhập siêu quá lớn, đồng đô-la trượt dài trên con đường mất giá, cuộc chiến

ở Iraq chẳng biết đến bao giờ mới thực sự kết thúc kéo theo sự hao tổn kinh khủng về sức người sức của... Còn với Trung Quốc, nước có tốc độ tăng trưởng cao nhất thế giới trong những năm qua cũng đã đến lúc phải hạ nhiệt" để không rơi vào tình trạng quá nóng... Tốc độ tăng trưởng kinh tế thế giới giảm kéo theo cầu giảm và điều này có ảnh hưởng đến xuất khẩu của các nước, trong đó có VN. Thứ nhì, kinh tế các nước trong khu vực sẽ gặp rất nhiều khó khăn do hậu quả của trận động đất và sóng thần vừa qua, một số ngành, nhất là ngành du lịch vốn có ưu thế ở khu vực này sẽ phải mất một thời gian mới có thể khôi phục được. Trong bối cảnh đó, một mặt ta phải cùng chia sẻ với nỗi đau khôn cùng của bạn, mặt khác cần khai thác hết lợi thế của mình để phát triển du lịch, thu hút vốn đầu tư của nước ngoài. Biến nguy cơ của nước này thành cơ hội làm ăn của nước khác phải chăng cũng là một đặc trưng trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay. Thứ ba, với việc Hiệp định đa sợi đã được bãi bỏ, các nước thành viên của WTO không còn bị áp đặt quota đối với hàng dệt may sẽ dẫn đến một sự phân bố lại thị trường dệt may thế giới mà Trung Quốc sẽ là nước có nhiều ưu thế nhất. Mặc dù đã được EU và Canada không áp đặt quota đối với hàng dệt may cho VN, nhưng trên 60% hàng dệt may của ta là vào thị trường Mỹ mà nước này chưa bãi bỏ quota cho VN một khi ta chưa phải là thành viên của WTO. Điều đó là một thách thức không nhỏ đối với ngành dệt may VN, một ngành mang về trên 4 tỷ USD mỗi năm và có liên quan đến đời sống và việc làm của hàng triệu người...

Tóm lại, năm 2004 đã đi qua để lại nhiều dấu ấn tốt đẹp về một năm gặt hái được nhiều thành công trong phát triển kinh tế nói chung, trong đó có kinh tế đối ngoại nói riêng. Chúng ta có thể hy vọng rằng trên nền tảng đã đạt được cùng với sự cố gắng nỗ lực của cả nước, mục tiêu đặt ra của năm 2005 sẽ đạt được và nhất định VN sẽ trở thành thành viên của Tổ chức thương mại thế giới WTO vào cuối năm 2005 ■